| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GÒ CÔNG TÂY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 51/2021/QĐST-DS | *Gò Công Tây, ngày 22 tháng 3 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 306/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Chị Trần Thị Bích V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang

**2.** Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị Bích V có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị T số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng)*. Trả hàng tháng 1.000.000 đồng vào ngày 20. Bắt đầu thực hiện trả nợ vào ngày 20/4/2021 cho đến khi hết nợ.

- Về án phí:

Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai T tiền số 0016962 ngày 10/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên hoàn lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Chị V không phải chịu án phí.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện GCT;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Phan Thị Kiều Oanh**